TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN K** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 100/2021/QĐST-HNGĐ	*K, ngày 03 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 118/2021/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Anh Vũ Đức Th; nơi cư trú: Tổ Đ, phường V, quận K, thành phố H

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H; nơi cư trú: Tổ Đ, phường V, quận K, thành phố H;

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2021,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Đức Th và chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Đức Th và chị Nguyễn Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Vũ Đức Th và chị Nguyễn Thị H có 03 con chung là Vũ Đức A, sinh ngày 03/3/2003 hiện đã trưởng thành; Vũ Thị Phương Th, sinh ngày 17/4/2010 và Vũ Đức L, sinh ngày 21/9/2012. Hai bên thỏa thuận để anh Vũ Đức Th nuôi 02 con chung là Vũ Thị Phương Th và Vũ Đức L đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, anh Vũ Đức Th và chị Nguyễn Thị H tự thỏa thuận và giao nhận với nhau không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Ngày 25/10/2021 chị Nguyễn Thị H có đơn yêu cầu chia tài sản khi ly hôn. Ngày 24/11/2021 chị Nguyễn Thị H có đơn xin rút yêu cầu chia tài sản. Tại phiên hoà giải, anh Vũ Đức Th và chị Nguyễn Thị H đều thống nhất tự thoả thuận phân chia tài sản chung với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết .

- Về án phí: Anh Vũ Đức Th nhận chịu cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, anh Vũ Đức Th đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai số 0003559 ngày 08 tháng 10 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An. Anh Vũ Đức Th được hoàn trả lại số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Trả lại chị Nguyễn Thị H số tiền 51.000.000đ (năm mươi mốt triệu đồng) tiền tạm ứng án phí chia tài sản chung của vợ chồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003576 ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND thành phố H;
- Đương sự;
- VKSND quận K;
- UBND phường V, quận K, thành phố H (ĐKKH ngày 07/01/2002);
- Chi cục THA dân sự quận K;
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Minh Thông